

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh Hải Dương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Công Thương tỉnh Hải Dương; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thanh lý tài sản của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 266a/QĐ-SCT ngày 26/01/2024 của Sở Công Thương về việc ủy quyền ký các văn bản, tài liệu liên quan đến mua sắm, thanh lý tài sản và sửa chữa cơ sở vật chất của Sở Công Thương Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 397/QĐ-SCT ngày 20/02/2024 của Sở Công Thương Hải Dương về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản thanh lý là xe ô tô;

Căn cứ Thông báo số 398/TB-SCT ngày 20/02/2024 của Sở Công Thương Hải Dương về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản công;

Sở Công Thương tỉnh Hải Dương thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá để thực hiện đấu giá tài sản thanh lý là xe ô tô, nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả lựa chọn

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn:

- Tên đơn vị: Công ty Đấu giá hợp danh Sao Việt

- Địa chỉ: Tầng 1 nhà chữ U, số 6 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được chọn: 91.

II. Kết quả chấm điểm



TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Sao Việt
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá; buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3

III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	39
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	18	14
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	3
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	3
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3	3
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4	0



3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5
Tổng số điểm		100	91

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- TTXTTM (để đăng tải lên Cổng TTĐT);
- Cổng TTĐT quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu: VT, VP.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Handwritten signature)

Mạc Thế Phương